

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
THIÊN QUANG

Số : 200421 / TCKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2021

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 1 NĂM 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2021 so với quý 1 năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 1		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	144,967,073,491	92,513,186,895	52,453,886,596	56.7%
2. Giá vốn hàng bán	136,465,412,380	86,872,377,489	49,593,034,890	57.09%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,501,661,111	5,640,809,406	2,860,851,706	50.72%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	859,832	190,858,838	-189,999,006	-99.55%
5. Chi phí tài chính	1,167,136,693	1,321,546,100	-154,409,407	-11.68%
6. Chi phí bán hàng	3,417,160,190	1,716,928,975	1,700,231,215	99.03%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2,613,050,819	2,697,438,662	-84,387,843	-3.13%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1,305,173,241	95,754,507	1,209,418,735	1263.04%
9. Thu nhập khác	103,949,955	147,113,651	-43,163,696	-29.34%
10. Chi phí khác	456,043	23,111,047	-22,655,004	-98.03%
11. Lợi nhuận khác	103,493,912	124,002,604	-20,508,692	-16.54%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,408,667,153	219,757,111	1,188,910,043	541.01%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	306,245,554	43,951,422	262,294,132	596.78%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1,102,421,599	175,805,689	926,615,911	527.07%

Lợi nhuận sau thuế Quý 1 năm 2021 tăng so với quý 1 năm 2020 là: 926.615.911 đồng chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 1 năm 2021 tăng so với quý 1 năm 2020: 52,453,886,596

đồng, tương ứng với mức tăng là 56.7%. Giá vốn hàng bán quý 1 năm 2021 tăng so với quý 1 năm 2020 là 49,593,034,890 đồng, tương ứng với mức tăng là 57%. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 1 năm 2021 tăng so với quý 1 năm 2020 là 2,860,851,706 đồng tương ứng với mức tăng 50.72 %.

- Chi phí tài chính quý 1 năm 2021 giảm so với quý 1 năm 2020 là 154,409,407 đồng

- Chi phí bán hàng quý 1 năm 2021 tăng so với quý 1 năm 2020 là 1,700,231,215 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 1 năm 2021 giảm so với cùng kỳ năm 2020 là 84,387,843 đồng

Do tập trung vào đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ sản phẩm song song với việc quản lý và cắt giảm chi phí sản xuất tối đa nhất, nên công ty đã kiểm soát tốt được giá thành sản xuất. Mức độ tăng doanh thu lớn hơn mức độ tăng giá vốn, chi phí hoạt động tăng không đáng kể so với việc quản lý tốt dòng tiền vay dẫn đến chi phí tài chính giảm tương đối. Vì vậy lợi nhuận của quý 1 năm 2021 tăng đáng kể so với quý 1 năm 2020

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 1 năm 2021 tăng so với quý 1 năm 2020

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Phan Thị Hoài Thương

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Quang Trung